

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ
thực hiện Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 13/7/2026
của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo
trong quản lý hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 13/7/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong quản lý hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng trên địa bàn thành phố, Ban Thường vụ Đảng ủy xã An Khánh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Nghị quyết số 10-NQ/TU; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị đối với công tác quản lý hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng trên địa bàn xã.

Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; phát huy trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng trên địa bàn; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm hoạt động bến, bãi được quản lý chặt chẽ, đúng quy hoạch, đúng tiêu chí, nguyên tắc quản lý, đầy đủ thủ tục pháp lý và tuân thủ quy định của pháp luật.

Tổ chức rà soát, thống kê, phân loại, đánh giá toàn diện hiện trạng các bến, bãi và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng trên địa bàn; xác định rõ hiện trạng sử dụng đất, quy hoạch, hồ sơ pháp lý, mức độ vi phạm (nếu có) làm cơ sở xây dựng phương án quản lý, lộ trình xử lý và hướng dẫn hoàn thiện thủ tục pháp lý theo đúng quy định.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 10-NQ/TU; bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của cấp ủy, sự quản lý, điều hành của chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị và sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, đúng tiến độ và đúng quy định của pháp luật.

Tăng cường hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; hỗ trợ các tổ chức, cá nhân hoàn thiện thủ tục pháp lý đối với các bến, bãi đủ điều kiện tiếp tục hoạt

động; đồng thời kiên quyết xử lý các tồn tại, vi phạm, chấm dứt hoạt động đối với các bến, bãi không đủ điều kiện theo quy định.

Quá trình tổ chức thực hiện phải xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền, thời hạn và kết quả thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm, không để phát sinh bến, bãi trái phép mới và không để các bến, bãi đã chấm dứt hoạt động hoặc đã giải tỏa tái hoạt động.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng trên địa bàn xã. Tổ chức rà soát, thống kê, phân loại, đánh giá hiện trạng các bến, bãi; phối hợp hướng dẫn hoàn thiện thủ tục pháp lý đối với các bến, bãi đủ điều kiện theo quy định; xử lý các bến, bãi không phù hợp quy hoạch và các hành vi vi phạm pháp luật; đưa hoạt động bến, bãi vào nền nếp, bảo đảm phù hợp quy hoạch, đáp ứng tiêu chí, nguyên tắc quản lý, đầy đủ thủ tục pháp lý, đúng quy định của pháp luật; góp phần bảo đảm an toàn đề điều, công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông đường thủy và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến ngày 30 tháng 11 năm 2026:

Hoàn thành việc rà soát, thống kê, kiểm tra, phân loại, đánh giá hiện trạng các bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng trên địa bàn xã; cập nhật đầy đủ thông tin phục vụ công tác quản lý theo quy định.

Hoàn thành việc xác định đối với từng bến, bãi về vị trí, diện tích, chủ thể sử dụng, nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất, loại đất, tình trạng quy hoạch, hồ sơ pháp lý, hiện trạng công trình, nghĩa vụ tài chính và các hành vi vi phạm (nếu có), làm cơ sở đề xuất phương án quản lý, xử lý.

Hoàn thành việc phân loại các bến, bãi theo các nhóm quy định tại Nghị quyết số 10-NQ/TU; lập danh mục các bến, bãi đủ điều kiện, các bến, bãi cần hoàn thiện thủ tục pháp lý và các bến, bãi không đủ điều kiện tiếp tục hoạt động để quản lý, xử lý theo quy định.

Đối với các bến, bãi đủ điều kiện theo quy định, xác định rõ các thủ tục pháp lý còn thiếu, cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và thời hạn hoàn thành; phối hợp tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

Đối với các bến, bãi không đủ điều kiện tiếp tục hoạt động, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan; xây dựng lộ trình, kế hoạch xử lý, chấm dứt hoạt động, giải tỏa theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với các trường hợp vi phạm, tổ chức phân loại theo tính chất, mức độ và khả năng khắc phục; xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, trách nhiệm, thời hạn thực hiện; xây dựng phương án xử lý, khắc phục, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

b) Đến hết năm 2028

Phân đầu 100% bến, bãi đủ điều kiện tiếp tục hoạt động theo quy định đáp ứng tiêu chí, nguyên tắc quản lý, hoàn thiện đầy đủ thủ tục pháp lý và hoạt động đúng quy định của pháp luật.

Các bến, bãi trên địa bàn được quản lý, kiểm tra, giám sát thường xuyên; các vi phạm tồn tại cơ bản được xử lý theo quy định, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động bến, bãi.

Không để phát sinh bến, bãi trái phép mới; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm; không để các bến, bãi đã chấm dứt hoạt động hoặc đã giải tỏa tái hoạt động.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy

Cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy xã và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị, nâng cao ý thức chấp hành của cán bộ, đảng viên, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân.

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; tăng cường tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, các nền tảng số của xã và các phương tiện thông tin đại chúng phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân, doanh nghiệp và các chủ bến, bãi chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật; đồng thời đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong quản lý hoạt động bến, bãi.

Chủ động cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền đầy đủ, kịp thời, chính xác về công tác quản lý, rà soát, phân loại, xử lý vi phạm và hoàn thiện thủ tục pháp lý đối với hoạt động bến, bãi; kịp thời phát hiện, đấu tranh, phản bác các thông tin sai sự thật, gây ảnh hưởng đến quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Phân công thực hiện: Cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ xã thực hiện thường xuyên.

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu trong triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết số 10-NQ/TU

Cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý hoạt động bến, bãi; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền các vấn đề phát sinh trên địa bàn.

Đưa nội dung quản lý hoạt động bến, bãi vào chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy, tổ chức đảng nhằm tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện.

Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động bến, bãi với công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ hằng năm và công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời xem xét trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị nếu để xảy ra vi phạm kéo dài, phát sinh bến, bãi trái phép mới hoặc để các bến, bãi đã chấm dứt hoạt động, đã giải tỏa tái hoạt động.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động hướng dẫn, phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, xử lý theo thẩm quyền; không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; không để việc chậm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ ảnh hưởng đến tiến độ xử lý vi phạm và hoàn thiện thủ tục pháp lý đối với các bến, bãi đủ điều kiện theo quy định.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động bến, bãi

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng trên địa bàn. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; tổ chức rà soát, thống kê, phân loại, đánh giá đầy đủ hiện trạng, tình trạng pháp lý, nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất đối với từng bến, bãi; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoàn thiện thủ tục pháp lý theo quy định.

Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, đê điều, thủy lợi, bảo vệ môi trường, giao thông đường thủy và các quy định pháp luật có liên quan; không xem xét giải quyết các thủ tục theo quy định đối với các trường hợp không chấp hành hoặc cố tình vi phạm; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các vi phạm mới phát sinh.

Chỉ đạo UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm các nhiệm vụ quản lý hoạt động bến, bãi theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tăng cường phối hợp, không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; bảo đảm đúng quy định, đúng thẩm quyền, đúng lộ trình, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Tổ chức thực hiện thống nhất các tiêu chí, nguyên tắc quản lý hoạt động bến, bãi theo quy định; hoàn thành việc rà soát, thống kê, phân loại, đánh giá hiện trạng các bến, bãi trên địa bàn.

(2) Xác định phương án quản lý, xử lý đối với từng bến, bãi trên cơ sở hiện trạng sử dụng đất, quy hoạch, hồ sơ pháp lý và các quy định của pháp luật.

(3) Rà soát, tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét cập nhật, bổ sung các bến, bãi đủ điều kiện vào quy hoạch theo quy định.

(4) Rà soát, xác định các bến, bãi đủ điều kiện; phối hợp tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện các thủ tục về đất đai, hoàn thiện hồ sơ pháp lý theo quy định.

(5) Chủ động hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; hỗ trợ các tổ chức, cá nhân hoàn thiện các thủ tục pháp lý đối với các bến, bãi đủ điều kiện tiếp tục hoạt động.

(6) Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm; thực hiện chấm dứt hoạt động, giải tỏa các bến, bãi không đủ điều kiện hoặc không phù hợp quy hoạch theo quy định của pháp luật.

(7) Rà soát, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính theo quy định; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền trong công tác quản lý thu, chống thất thu ngân sách nhà nước liên quan đến hoạt động bến, bãi.

(8) Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các vi phạm; không để phát sinh bến, bãi trái phép mới, không để các bến, bãi đã chấm dứt hoạt động hoặc đã giải tỏa tái hoạt động.

Phân công thực hiện: Ủy ban nhân dân xã, Công an xã, các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy; Cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ xã thực hiện thường xuyên.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm và khắc phục các tồn tại trong hoạt động bến, bãi

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng đối với việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy xã; thường xuyên đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; không để vi phạm kéo dài, tái diễn hoặc phát sinh mới.

Tập trung kiểm tra, giám sát việc quản lý, xử lý các bến, bãi không phù hợp quy hoạch, không đủ điều kiện tiếp tục hoạt động; các bến, bãi đã chấm dứt hoạt động hoặc đã giải tỏa nhưng tái hoạt động; các công trình, nhà tạm, vật kiến trúc, vật cản vi phạm hành lang bảo vệ đê điều, công trình thủy lợi, hành lang thoát lũ và hành lang bảo vệ giao thông đường thủy nội địa; kiên quyết xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Tăng cường kiểm tra trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý hoạt động bến, bãi; kịp thời xem xét trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân để xảy ra vi phạm mới, để vi phạm kéo dài hoặc để các bến, bãi đã chấm dứt hoạt động, đã giải tỏa tái hoạt động mà không kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác và cập nhật cơ sở dữ liệu, bản đồ số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm; bảo đảm công khai, minh bạch thông tin theo quy định.

Phân công thực hiện: Ủy ban nhân dân xã, Công an xã, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy; các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ xã thực hiện thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch này; đưa các nội dung, nhiệm vụ liên quan vào chương trình công tác, kế hoạch thực hiện hằng năm; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo đúng tiến độ và quy định.

2. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy xã; hướng dẫn, định hướng công tác tuyên truyền; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng, góp phần tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân.

3. Đảng ủy UBND xã

Lãnh đạo, chỉ đạo UBND xã và các cơ quan chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch này; xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện; kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý.

Lãnh đạo UBND xã tổ chức rà soát, kiểm tra thực địa, thống kê, lập hồ sơ, phân loại và xây dựng phương án quản lý, xử lý đối với từng bến, bãi; xác định rõ tiến độ, trách nhiệm và thời hạn hoàn thành; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm ngay từ khi mới phát sinh; không để vi phạm kéo dài, tái diễn hoặc để các bến, bãi đã chấm dứt hoạt động, đã giải tỏa tái hoạt động.

Lãnh đạo, chỉ đạo UBND xã chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc hướng dẫn, hoàn thiện thủ tục pháp lý đối với các bến, bãi đủ điều kiện; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền; kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân không chấp hành yêu cầu khắc phục vi phạm.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý hoạt động bến, bãi; kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót; xem xét trách nhiệm của tập thể, cá nhân theo thẩm quyền khi để xảy ra vi phạm hoặc không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ trước **ngày 10/12 hằng năm** tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Văn phòng Đảng ủy) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

4. Chi bộ Công an xã

Phối hợp với UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường kiểm tra, xác minh tổ chức, cá nhân, phương tiện, nguồn gốc vật liệu và các hoạt động có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong hoạt động bến, bãi; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong quá trình quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm, tháo dỡ, cưỡng chế theo quy định.

Chủ động nắm chắc tình hình, dự báo, đánh giá các yếu tố tiềm ẩn phức tạp về an ninh, trật tự; xây dựng và triển khai phương án bảo đảm an ninh, trật tự đối với các trường hợp phức tạp, các vụ việc có nguy cơ phát sinh khiếu kiện, tập trung đông người hoặc chống đối trong quá trình xử lý vi phạm; tăng cường kiểm tra, giám sát các bến, bãi đã chấm dứt hoạt động hoặc đã giải tỏa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý việc tái hoạt động theo quy định.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy đưa nội dung thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch này vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm; tổ chức kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện đối với các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên theo chức năng, nhiệm vụ được giao; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý đối với các tập thể, cá nhân vi phạm theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có hoạt động bến, bãi chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các phương án quản lý, xử lý của cơ quan có thẩm quyền; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này, nhất là việc công khai, minh bạch trong rà soát, phân loại, xử lý hoạt động bến, bãi; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của Nhân dân đến cấp có thẩm quyền để xem xét, giải quyết; góp phần tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện.

7. Văn phòng Đảng ủy xã chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy sơ kết, tổng kết, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (*để báo cáo*);
- Văn phòng Thành ủy;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Ủy ban MTTQ VN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các đ/c Ủy viên BTV Đảng ủy xã;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc xã;
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Hải